

SỞ Y TẾ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦ ĐỨC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1185/BV-CĐT-ĐT&NCKH  
V/v báo cáo danh sách người thực hành  
khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy Ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đổi tên “Bệnh viện thành phố Thủ Đức” thành “Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức” trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản công bố số 2000/BCB-BV ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 3540/BCB-BV ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 247/BCB-BV ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 248/BCB-BV ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 1651/BCB-BV ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 1650/BCB-BV ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 369/BCB-BV ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành.

Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức báo cáo danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện, cụ thể như sau:

- Đối tượng thực hành Bác sĩ Y khoa: *Danh sách đính kèm Phụ lục 1;*
  - Đối tượng thực hành Bác sĩ Răng hàm mặt: *Danh sách đính kèm Phụ lục 2;*
  - Đối tượng thực hành Bác sĩ Y học cổ truyền: *Danh sách đính kèm Phụ lục 3;*
  - Đối tượng thực hành Điều dưỡng: *Danh sách đính kèm Phụ lục 4;*
  - Đối tượng thực hành Y sĩ Y học cổ truyền: *Danh sách đính kèm Phụ lục 5;*
  - Đối tượng thực hành Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng: *Danh sách đính kèm Phụ lục 6;*
  - Đối tượng thực hành Kỹ thuật viên Xét nghiệm: *Danh sách đính kèm Phụ lục 7.*
- Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức xin thông tin đến Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh. Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, P.CĐT-ĐT&NCKH (N, 3b).

TS. BS. **TRẦN NGUYỄN ÁI THANH**

**GIÁM ĐỐC**

**PHÒNG GIÁM ĐỐC**

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦ ĐỨC**

**TS.BS. Trần Nguyễn Ái Thanh**

**Phụ lục 1**

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH BÁC SĨ Y KHOA**

(Đính kèm Công văn số 1185/BV-CĐT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Trinh	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 10/7/2024 đến hết ngày 15/7/2025	Y khoa	Đã kết thúc
2.	Nguyễn Huỳnh Đức Thiện	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 10/7/2024 đến hết ngày 15/7/2025	Y khoa	Đã kết thúc
3.	Trần Đỗ Duy Lượng	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 10/7/2024 đến hết ngày 16/7/2024	Y khoa	Đã kết thúc
4.	Mai Văn Đức	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 10/7/2024 đến hết ngày 16/7/2024	Y khoa	Đã kết thúc
5.	Trần Hoàng Sơn	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 10/7/2024 đến hết ngày 16/7/2024	Y khoa	Đã kết thúc
6.	Nguyễn Việt Tuấn	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 11/7/2024 đến hết ngày 17/7/2025	Y khoa	Đã kết thúc
7.	Trần Văn Hậu	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 17/7/2024 đến hết ngày 17/7/2025	Y khoa	Đã kết thúc
8.	Thái Nguyễn Thanh Tâm	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
9.	Lê Thanh Hùng	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
10.	Nguyễn Thị Thuý Hằng	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
11.	Lê Thị Phương	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
12.	Nguyễn Minh Hưng	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
13.	Trần Duy Hưng	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
14.	Huỳnh Thị Quỳnh	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
15.	Lê Minh Phong	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
16.	Bùi Lai Giang	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
17.	Lại Minh Tuấn	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
18.	Võ Đình Duy	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
19.	Văn Đình Trọng Hiếu	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc
20.	Phạm Minh Thi	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 20/8/ 2024 đến hết ngày 20/8/2025	Y khoa	Đã kết thúc

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
21.	Nguyễn Trương Phương Thảo	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
22.	Trần Ngọc Như Quỳnh	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
23.	Nguyễn Thị Hà	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
24.	Đặng Thị Thu Thảo	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
25.	Tạ Thị Linh	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
26.	Bồ Anh Linh	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
27.	Nguyễn Khánh Hoàng	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
28.	Huỳnh Thị Trúc Vy	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
29.	Nguyễn Thị Kim Khánh Ly	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
30.	Nguyễn Thị Minh Nhi	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
31.	Trương Quốc Hữu	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
32.	Đinh Thảo Nguyên	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
33.	Lê Dương Hiếu	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
34.	Lâm Thị Tuyết Trinh	Bác sĩ Y khoa	Từ ngày 04/11/2024 đến hết ngày 04/11/2025	Y khoa	Đã kết thúc
35.	Lê Minh Vương	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/12/2025	Y khoa	
36.	Kiều Như Đức	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/12/2025	Y khoa	
37.	Nguyễn Minh Hòa	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
38.	Nguyễn Thị Hoài Ngọc	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
39.	Trần Thị Linh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
40.	Nguyễn Quốc Hưng	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
41.	Dương Thị Thẩm	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
42.	Triệu Thanh Phúc	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
43.	Nguyễn Minh Khôi	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
44.	Nguyễn Chính Minh Anh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
45.	Bùi Lâm Mộng Ngọc	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 15/7/2026	Y khoa gắn Trạm Y tế khóa 4	
46.	Nguyễn Tấn Dũng	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/02/2026	Y khoa	
47.	Huỳnh Tâm Trương	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/02/2026	Y khoa	
48.	Vũ Thị Thùy	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/02/2026	Y khoa	
49.	Lê Thị Lan Hương	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/02/2026	Y khoa	
50.	Bùi Thành Đồng	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/02/2026	Y khoa	
51.	Tô Khương Duy	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/02/2026	Y khoa	
52.	Trần Đăng Lộc	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/5/2025	Y khoa	Đã kết thúc (03 tháng)
53.	Nguyễn Ngọc Quang	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/4/2026	Y khoa	
54.	Lý Thị Mỹ Nhiên	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/4/2026	Y khoa	
55.	Nguyễn Thị Thu Thảo	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/4/2026	Y khoa	
56.	Trương Ngọc Quý	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/4/2026	Y khoa	
57.	Trương Hiếu Nhi	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/4/2026	Y khoa	
58.	Trần Văn Đại	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/4/2026	Y khoa	
59.	Trần Thị Yên Nhi	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	
60.	Lê Thị Huế	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	
61.	Trần Thị Nguyên Châu	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
62.	Nguyễn Lam Trường	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	
63.	Nguyễn Văn Hùng	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	
64.	Nguyễn Thị Kim Loan	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	
65.	Đinh Văn Thanh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết 11/8/2026	Y khoa	
66.	Phạm Thị Nga	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y khoa	
67.	Ngô Thanh Phát	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y khoa	
68.	Đoàn Thị Thanh Trà	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
69.	Vũ Thị Khánh Vân	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
70.	Ngô Thanh Danh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
71.	Lê Khắc Tiếp	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
72.	Chu Thị Ngọc Ánh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
73.	Đoàn Minh Khôi	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
74.	Trần Nguyễn Hoàng Ngọc	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
75.	Phan Hồng Ngân	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
76.	Mẫn Thị Thu Quý	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
77.	Nguyễn Tài Hoa Hạ	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
78.	Đặng Hoàng Anh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
79.	Nguyễn Nhật Thảo Tuyền	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
80.	Nguyễn Lê Tài	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
81.	Bùi Trọng Gia Phúc	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	
82.	Bùi Lê Thanh Tùng	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 15/10/2026	Y khoa	

**Phụ lục 2**

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT**

(Đính kèm Công văn số 1485/BV-CĐT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Nguyễn Thuỳ Bảo Ngân	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/2/2025 đến hết ngày 10/2/2026	Răng hàm mặt	
2.	Trương Thị Hải Yến	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/2/2025 đến hết ngày 10/2/2026	Răng hàm mặt	
3.	Mai Thanh Thúy	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/2/2025 đến hết ngày 10/2/2026	Răng hàm mặt	
4.	Nguyễn Thị Thảo Ly	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/2/2025 đến hết ngày 10/2/2026	Răng hàm mặt	
5.	Đỗ Vũ Khải Duyên	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/2/2025 đến hết ngày 10/2/2026	Răng hàm mặt	
6.	Trịnh Phạm Hoàng Hưng	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Răng hàm mặt	
7.	Đào Ngọc Huy Hoàng	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Răng hàm mặt	
8.	Nguyễn Văn Phúc	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Răng hàm mặt	
9.	Hoàng Hữu Phong	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Răng hàm mặt	
10.	Võ Quỳnh Hương	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Răng hàm mặt	
11.	Võ Thị Mỹ Hạnh	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 11/8/2025 đến hết ngày 11/8/2026	Răng hàm mặt	
12.	Nguyễn Thanh Sang	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 11/8/2025 đến hết ngày 11/5/2026	Răng hàm mặt	Có CKCB RHM 9 tháng
13.	Nguyễn Văn Hồ	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/6/2026	Răng hàm mặt	Có CKCB RHM 9 tháng
14.	Đoàn Đức Anh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/6/2026	Răng hàm mặt	Có CKCB RHM 9 tháng
15.	Nguyễn Văn Hồ	Bác sĩ y khoa	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Răng hàm mặt	
16.	Đoàn Đức Anh	Bác sĩ Y khoa	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/6/2026	Răng hàm mặt	
17.	Nguyễn Ngọc Phượng	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/11/2026	Răng hàm mặt	
18.	Lê Trịnh Đức Duy	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/11/2026	Răng hàm mặt	
19.	Ngô Kiều Ly	BS Răng Hàm Mặt	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/11/2026	Răng hàm mặt	



**Phụ lục 3**  
**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN**  
(Đính kèm Công văn số 1185 /BV-CĐT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Võ Trần Quỳnh	BS Y học cổ truyền	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Y học cổ truyền	
2.	Lưu Trịnh Hoàn An	BS Y học cổ truyền	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Y học cổ truyền	
3.	Lâm Minh Chánh	BS Y học cổ truyền	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Y học cổ truyền	
4.	Nguyễn Xuân Đức	BS Y học cổ truyền	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Y học cổ truyền	
5.	Lê Hữu Thảo	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
6.	Phạm Thắng	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
7.	Nguyễn Thành Tâm	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
8.	Lương Thành Trung	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
9.	Văn Ngọc Đoàn Trang	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
10.	Trần Thị Tuyết Màu	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
11.	Lê Văn Quốc	BS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/9/2026	Y học cổ truyền	
12.	Võ Trần Quỳnh	BS Y học cổ truyền	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Y học cổ truyền	
13.	Lưu Trịnh Hoàn An	BS Y học cổ truyền	từ ngày 14/7/2025 đến hết ngày 14/7/2026	Y học cổ truyền	

**Phụ lục 4**

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG**

(Đính kèm Công văn số 1185 /BV-CĐT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Thu Phương	CĐ Điều dưỡng	Từ ngày 15/10/2024 đến hết ngày 15/4/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
2.	Vũ Văn Hiếu	CĐ Điều dưỡng	Từ ngày 15/10/2024 đến hết ngày 15/4/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
3.	Phạm Đình Thanh	CN Điều dưỡng	Từ ngày 15/10/2024 đến hết ngày 15/4/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
4.	Đặng Thị Diễm My	CĐ Điều dưỡng	Từ ngày 15/10/2024 đến hết ngày 15/4/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
5.	Hoàng Minh Quang	CĐ điều dưỡng	Từ ngày 15/10/2024 đến hết ngày 15/4/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
6.	Võ Thị Kim Khánh	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/6/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
7.	Nguyễn Thị Liên Chi	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/6/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
8.	Đặng Hoàng Chiêu	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/6/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
9.	Trần Bảo Hân	CN Điều dưỡng	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/6/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
10.	Tăng Thị Xuyên	CN Điều dưỡng	từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/6/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
11.	Nguyễn Thị Bích Ly	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
12.	Nguyễn Thị Mai	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
13.	Hoàng Thị Diệu Hiền	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
14.	Trương Thị Kim Ngân	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
15.	Nguyễn Thị Bé Đào	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
16.	Bùi Thị Ánh Tuyết	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
17.	Nguyễn Thị Mỹ Phụng	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
18.	Ngô Nhật Minh	TC Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
19.	Lê Đan Xuân Nhi	TC Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
20.	Đoàn Minh Thịnh	TC Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
21.	Trương Văn Minh	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/4/2025 đến hết ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc
22.	Trần Hoài Thanh	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/6/2025 đến hết ngày 10/12/2025	Điều dưỡng	Đã kết thúc

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
23.	Phạm Thị Hải Ngân	CN Điều dưỡng	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/12/2025	Điều dưỡng	
24.	Phạm Thị Mỹ Hạnh	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/01/2026	Điều dưỡng	
25.	Phạm Thị Bảo Châu	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
26.	Đỗ Chí Tiến	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
27.	Trần Lê Khánh Nguyên	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
28.	Trần Thị Dung	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
29.	Nguyễn Trần Phương Thảo	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
30.	Đỗ Thị Sơn Hà	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
31.	Huỳnh Thị Huyền	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
32.	Mai Thị Ngọc Thạch	CN Điều dưỡng Gây mê hồi sức	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
33.	Nguyễn Hữu Hiệp	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
34.	Nguyễn Thị Trang	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
35.	Trần Thị Ngọc Anh	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
36.	Nguyễn Minh Hòa	CN Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
37.	Điền Thị Thanh Trúc	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 02/7/2025 đến hết ngày 02/ 01/2026	Điều dưỡng	
38.	Nguyễn Thảo Nguyên	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
39.	Nguyễn Thị Ánh Nga	CN Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
40.	Trần Thị Phương	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
41.	Lê Hoàng Thảo Vi	CN điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
42.	Lê Ngọc Phương Bình	CN Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
43.	Tạ Kim Liên	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
44.	Nguyễn Thị Mai Anh	CN Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
45.	Trần Thị Yến Nhi	CN Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
46.	Lê Thị Cẩm Tú	CN Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
47.	Lê Quốc Triệu	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
48.	Lê Nữ Quỳnh Như	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/03/2026	Điều dưỡng	
49.	Bùi Phương Nga	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
50.	Trần Văn Sơn	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
51.	Nguyễn Thị Thu	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
52.	Thái Thị Yến	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
53.	Nguyễn Văn Tâm	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
54.	Nguyễn Thị Hà	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
55.	Nguyễn Thế Duy	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
56.	Nguyễn Huỳnh Huyền Nhi	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
57.	Trần Thị Thu Hiền	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
58.	Lê Bảo Ngọc	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
59.	Ngô Thị Nhân	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
60.	Nguyễn Thị Thùy Trang	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
61.	Vũ Văn Chung	CN Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
62.	Trần Thảo Nguyên	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
63.	Phạm Ngọc Anh Thu	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
64.	Bùi Thị Nhung	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
65.	Bùi Vũ Hồng Hạnh	CĐ Điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	
66.	Nguyễn Ngọc Thùy Dung	CĐ điều dưỡng	từ ngày 10/11/2025 đến hết ngày 10/5/2026	Điều dưỡng	

**Phụ lục 5**  
**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN**  
*(Đính kèm Công văn số 1185 /BV-CDT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)*

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Trần Thị Nhung	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
2.	Cao Mỹ Tiên	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
3.	Đặng Thanh Ngọc	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
4.	Nguyễn Thị Thanh Giang	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
5.	Trần Hoàn Vũ	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
6.	Lê Thị Hoài Thương	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
7.	Đinh Thị Thu Hằng	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
8.	Lê Thị Quý Nhâm	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
9.	Nguyễn Ngọc Hân	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
10.	Nguyễn Quang Hiếu	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
11.	Trần Việt Cường	YS Y học cổ truyền	từ ngày 24/02/2025 đến hết ngày 24/11/2025	Y học cổ truyền	
12.	Từ Công Sơn	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
13.	Trần Thị Vân	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
14.	Cao Duy Hiền	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
15.	Lê Ngọc Thùy Vương	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
16.	Nguyễn Thị Hương	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
17.	Trần Phương Thảo	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
18.	Nguyễn Thanh Sang	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
19.	Nguyễn Ngọc Giao	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
20.	Nguyễn Ngọc Sang	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
21.	Lê Thị Thu Tư	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
22.	Nguyễn Hữu Tín	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
23.	Phạm Thị Hòa	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
24.	Lê Ngọc Thiện	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
25.	Đặng Lê Minh Thái	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
26.	Nguyễn Hoàng Nghĩa	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
27.	Lê Trọng Nguyên	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
28.	Lê Kim Minh	YS Y học cổ truyền	từ ngày 23/6/2025 đến hết ngày 23/03/2026	Y học cổ truyền	
29.	Trần Minh Hoàng	YS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/6/2026	Y học cổ truyền	
30.	Đào Anh Dũng	YS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/6/2026	Y học cổ truyền	
31.	Đào Công Dương	YS Y học cổ truyền	từ ngày 08/9/2025 đến hết ngày 08/6/2026	Y học cổ truyền	



**Phụ lục 6**  
**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH KỸ THUẬT VIÊN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**  
(Đính kèm Công văn số 1185/BV-CĐT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Bùi Thị Ngọc Hiền	Cao đẳng VLTL- PHCN	từ ngày 04/8/2025 đến hết ngày 04/02/2026	Phục hồi chức năng	
2.	Hoàng Nữ Quỳnh Trâm	Cử nhân PHCN	từ ngày 04/8/2025 đến hết ngày 04/02/2026	Phục hồi chức năng	
3.	Vương Thị Bạch Tuyết	Cao đẳng VLTL- PHCN	từ ngày 04/8/2025 đến hết ngày 04/02/2026	Phục hồi chức năng	
4.	Lý Hoàng Phi	Cao đẳng VLTL- PHCN	từ ngày 04/8/2025 đến hết ngày 04/02/2026	Phục hồi chức năng	
5.	Nguyễn Duy Hoàn	Cử nhân VLTL	từ ngày 04/8/2025 đến hết ngày 04/02/2026	Phục hồi chức năng	

**Phụ lục 7**

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH KỸ THUẬT VIÊN XÉT NGHIỆM Y HỌC**

(Đính kèm Công văn số 1185/BV-CĐT-ĐT&NCKH ngày 12 tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Văn bằng	Thời gian thực hành	Chuyên ngành đăng ký thực hành	Ghi chú
1.	Lê Thị Thu Trang	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	
2.	Phạm Thị Minh	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	
3.	Trương Thị Tuyền	CN Sinh học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	Có CC Xét nghiệm
4.	Lữ Thanh Hải	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	
5.	Nguyễn Việt Bắc	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	
6.	Lê Quang Sang	Dược sĩ Đại học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	Có CC Xét nghiệm
7.	Nguyễn Thị Hương	CN Kỹ thuật xét nghiệm Y học	từ ngày 15/10/20205 đến hết ngày 15/4/2026	Xét nghiệm y học	